

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng
Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn,
giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng
Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình
trạng ô nhiễm môi trường;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgCP. Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ NN&MT: các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ: CA, CT, TC, KHCHN, XD, TP, NHNN, TTCP;
- UBND, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, MT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Công Thành

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là Chỉ thị), Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Cụ thể hóa các nội dung yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nội dung phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Phân công nội dung công việc cụ thể cho các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và nội dung phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nội dung của Chỉ thị.

2. Yêu cầu

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả, bảo đảm đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao; phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai các nội dung khác được giao tại Chỉ thị.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**1. Rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án nhiệm vụ bảo vệ môi trường**

Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ, kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là BVMT) được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; đề xuất chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc đối với các nhiệm vụ chưa triển khai, chậm tiến độ, đặc biệt là các nhiệm vụ trực tiếp giải quyết ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là ONMT), giao rõ thời hạn để thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ, không để kéo dài, lãng phí.

2. Tham mưu, kiến nghị hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Tham mưu, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách đặc thù, đột phá để

tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, bảo đảm giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề môi trường cấp bách, nhất là ONMT tại các đô thị, làng nghề, lưu vực sông và hệ thống thủy lợi;

b) Tham mưu sửa đổi, bổ sung nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về BVMT theo hướng tăng mức phạt, bổ sung thẩm quyền xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả về môi trường cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, thẩm quyền của lực lượng Công an nhân dân trong xử phạt tất cả các vi phạm hành chính về môi trường, bổ sung các biện pháp xử lý, cưỡng chế thi hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính bảo đảm sức rắn đẽ, phòng ngừa đối với các hành vi trực tiếp, liên quan đến gây ONMT.

3. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia

a) Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia, tích hợp đồng bộ vào Trung tâm dữ liệu quốc gia;

b) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguồn thải lớn, chất lượng môi trường tại các đô thị lớn, kết nối, chia sẻ với Bộ Công an để phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường.

4. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, kiểm tra pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (sau đây gọi tắt là ĐTM), cấp giấy phép môi trường (sau đây gọi tắt là GPMT), bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là TTHC);

b) Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Rà soát, đề xuất chính sách thuế, phí bảo vệ môi trường

Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, cơ chế về thuế, phí BVMT theo Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan, nhằm huy động nguồn lực tái đầu tư cho công tác BVMT, khắc phục và phục hồi môi trường.

6. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp để thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg

a) Phối hợp với Bộ Công an:

- Nghiên cứu, đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách để thực hiện việc trích kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về BVMT, kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn khác để tăng cường đầu tư cho các lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường và thưởng cho người tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường theo quy định của pháp luật;

- Kết nối thông tin, dữ liệu ĐTM, GPMT, quan trắc, cảnh báo môi trường để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường. Đẩy mạnh triển khai và khai thác dữ liệu từ hệ thống camera an ninh, camera giám sát tại các tuyến đường giao thông, các khu vực tập trung nguồn thải, các khu vực nhạy cảm về môi trường để kịp thời phát hiện các hiện tượng, sự việc, hành vi gây ONMT và tiến hành xác minh, điều tra, xử lý vi phạm;

- Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị.

b) Phối hợp với Bộ Tư pháp nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến BVMT bảo đảm cơ sở pháp lý để xử lý nghiêm, kịp thời, có hiệu quả, đủ sức răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường và phù hợp với thực tế tổ chức bộ máy của các cơ quan ở Trung ương, địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Môi trường tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này; tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào tháng 11/2025 để báo cáo Bộ vào tháng 12/2025; các năm tiếp theo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/6), hằng năm (trước ngày 20/11) hoặc đột xuất (theo chỉ đạo của Bộ trưởng) để trình Bộ xem xét gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổng kết thực hiện Chỉ thị vào tháng 5/2030 và đề ra các nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu, trình lãnh đạo Bộ bố trí nguồn kinh phí hàng năm thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ trong Kế hoạch triển khai trong năm 2025, các đơn vị được phân công thực hiện có trách nhiệm sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2025 được giao để tổ chức thực hiện.

3. Báo Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Bộ và các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến và tuyên truyền hiệu quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị.

4. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng;

b) Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất báo cáo lãnh đạo Bộ tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch này, những khó khăn, vướng mắc (nếu có), coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 và các năm tiếp theo.

5. Cục Môi trường làm đầu mối tổng hợp chung, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai để kịp thời tháo gỡ./.

Phụ lục

**NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 20/CT-TTG NGÀY 12 THÁNG 7 NĂM 2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ CẤP BẠCH, QUYẾT LIỆT NGẪN CHẶN, GIẢI QUYẾT TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì				
1	Rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án nhiệm vụ BVMT				
1.1	Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ, kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về BVMT được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Cục Môi trường, Văn phòng Bộ, Vụ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trước ngày 05/9/2025	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ, kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về BVMT được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
1.2	Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá, kiểm điểm tiến độ, kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về BVMT được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.			Trước ngày 30/9/2025	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về BVMT được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
1.3	Đề xuất chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc đối với các nhiệm vụ chưa triển khai, chậm tiến độ, đặc biệt là các nhiệm vụ trực tiếp giải quyết ONMT, giao rõ thời hạn để bảo đảm thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ, tránh kéo dài, lãng phí.			Trước ngày 30/9/2025	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện đối với các nhiệm vụ chậm tiến độ, đặc biệt là nhiệm vụ giải quyết ONMT.

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
2	<i>Tham mưu, kiến nghị hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về BVMT</i>				
2.1	Tham mưu, kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách đặc thù, đột phá để tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, bảo đảm giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề môi trường cấp bách, nhất là ONMT tại các đô thị, làng nghề, lưu vực sông và hệ thống thủy lợi.	Cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trước ngày 05/9/2025	- Luật sửa đổi, bổ sung các luật về nông nghiệp và môi trường, trong đó có Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật sửa đổi các luật về nông nghiệp và môi trường.
2.2	Tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về BVMT theo hướng tăng mức phạt, bổ sung thẩm quyền xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả về môi trường cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, thẩm quyền của lực lượng Công an nhân dân trong xử phạt tất cả các vi phạm hành chính về môi trường, bổ sung các biện pháp xử lý, cưỡng chế thi hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính bảo đảm sức răn đe, phòng ngừa đối với các hành vi trực tiếp, liên quan đến gây ONMT.	Cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/9/2025	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT.

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
3	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia</i>				
3.1	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia, bao gồm cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục tại các khu sản xuất, cụm công nghiệp, cơ sở có nguồn thải lớn và các đô thị lớn.	Cục Môi trường	Cục Chuyển đổi số, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trước ngày 15/11/2025	Cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia, bao gồm cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục tại các khu sản xuất, cụm công nghiệp, cơ sở có nguồn thải lớn và các đô thị lớn.
3.2	Thực hiện kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia với Bộ Công an, tích hợp đồng bộ vào Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Cục Chuyển đổi số	Cục Môi trường, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trước ngày 15/11/2025	Cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia được kết nối chia sẻ, tích hợp đồng bộ vào Trung tâm dữ liệu quốc gia.
4	<i>Nâng cao chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, kiểm tra pháp luật về BVMT</i>				
4.1	Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM, cấp GPMT, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC.	Cục Môi trường	Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Thường xuyên	Chất lượng thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM, bảo đảm đúng quy định pháp luật, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC.
4.2	Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường			Định kỳ/thường	- Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BVMT;

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	theo chức năng, nhiệm vụ được giao.			xuyên	- Báo cáo kết quả kiểm tra chấp hành pháp luật về BVMT.
5	<i>Rà soát, đề xuất chính sách thuế, phí BVMT</i>				
	Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, cơ chế về thuế, phí BVMT theo Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan, nhằm huy động nguồn lực tái đầu tư cho công tác BVMT, khắc phục và phục hồi môi trường.	Cục Môi trường	Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/11/2025	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế BVMT; đề xuất một số đối tượng (hàng hóa) chịu thuế BVMT để phục vụ xây dựng dự thảo sửa đổi Luật thuế BVMT; - Đề án phí BVMT đối với nước thải nhằm sửa đổi, bổ sung Nghị định sửa đổi Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí BVMT đối với nước thải.
6	<i>Tổ chức phổ biến và tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chỉ thị</i>				
	Tổ chức tuyên truyền, truyền thông các quy định, giải pháp về ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân về công tác vệ sinh, cảnh quan môi trường; giới thiệu những mô hình, điển hình về bảo vệ môi trường tại các đô thị, làng nghề, lưu vực sông và hệ thống thủy lợi.	Báo Nông nghiệp và Môi trường	Cục Môi trường, Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Bộ	Định kỳ/thường xuyên	Các ấn phẩm truyền thông (phóng sự, phim, tọa đàm, chương trình truyền hình, tin, bài, ảnh, bài viết chuyên sâu, bài báo chuyên đề) trên các phương tiện truyền thông đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, cơ quan báo đài (Cổng thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Báo Nông nghiệp và Môi trường, Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ).

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
II	Các nhiệm vụ do Bộ Công an, Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp				
1	Nghiên cứu, đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách để thực hiện việc trích kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về BVMT, kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn khác để tăng cường đầu tư cho các lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường và thưởng cho người tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường theo quy định của pháp luật.	Cục Môi trường	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Dự kiến trong Quý IV/2025	Văn bản pháp luật về cơ chế chính sách để thực hiện việc trích kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về BVMT, kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn khác để tăng cường đầu tư cho các lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường và thưởng cho người tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường theo quy định của pháp luật.
2	Kết nối thông tin, dữ liệu ĐTM, GPMT, quan trắc, cảnh báo môi trường để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường. Đẩy mạnh triển khai và khai thác dữ liệu từ hệ thống camera an ninh, camera giám sát tại các tuyến đường giao thông, các khu vực tập trung nguồn thải, các khu vực nhạy cảm về môi trường để kịp thời phát hiện các hiện tượng, sự việc, hành vi gây ONMT và tiến hành xác minh,	Cục Chuyển đổi số	Cục Môi trường và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Dự kiến trong Quý III/2025	Văn bản pháp luật, hướng dẫn kỹ thuật về kết nối thông tin, dữ liệu ĐTM, GPMT, quan trắc, cảnh báo môi trường để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường. Đẩy mạnh triển khai và khai thác dữ liệu từ hệ thống camera an ninh, camera giám sát tại các tuyến đường giao thông, các khu vực tập trung nguồn thải, các khu vực nhạy cảm về môi trường để kịp thời phát hiện các hiện tượng, sự việc, hành vi gây ONMT và tiến hành xác

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	điều tra, xử lý vi phạm.				minh, điều tra, xử lý vi phạm.
3	Kiểm tra, đôn đốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị.	Cục Môi trường	Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo đề nghị của cơ quan chủ trì	Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị.
4	Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến BVMT bảo đảm cơ sở pháp lý để xử lý nghiêm, kịp thời, có hiệu quả, đủ sức răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường và phù hợp với thực tế tổ chức bộ máy của các cơ quan ở Trung ương, địa phương.	Cục Môi trường	Văn phòng Bộ, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo đề nghị của cơ quan chủ trì	Văn bản pháp luật về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến BVMT bảo đảm cơ sở pháp lý để xử lý nghiêm, kịp thời, có hiệu quả, đủ sức răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường và phù hợp với thực tế tổ chức bộ máy của các cơ quan ở Trung ương, địa phương.